

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỔ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **26381** /SXD-PTĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng 7 năm 2026

V/v thông báo đủ điều kiện được bán đối
với 616 căn hộ nhà ở thương mại hình thành
trong tương lai - công trình Chung cư cao
tầng tại lô B1 và B2N thuộc Dự án Khu nhà
ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố
Hồ Chí Minh (đợt 2)

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên
Địa chỉ: Tầng 26, Saigon Centre, Tòa 2, 67 Lê Lợi, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026
đính kèm hồ sơ liên quan (theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả với mã
hồ sơ H29.18-260710-170017 ngày 10/7/2026 của Trung tâm phục vụ hành
chính công thuộc Sở Xây dựng) của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà
Đoàn Nguyên đề nghị Sở Xây dựng xác nhận nhà ở hình thành trong tương lai
đủ điều kiện được bán đối với 616 căn hộ nhà ở thương mại hình thành trong
tương lai - công trình Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc Dự án Khu nhà
ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh (chủ đầu tư cam kết
không cầm cố, thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản hình thành trên đất liên
quan 616 căn hộ). Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN (Theo Công văn số 5646/UBND-
ĐTMT ngày 03/11/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chấp thuận đầu tư
Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông - Cát Lái, Quận 2, Quyết định chấp
thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số
436/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Công văn
số 5312/UBND-DA ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều
chỉnh Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh của
Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên)

- Tên dự án : Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ
Chí Minh;
- Địa điểm : phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tên nhà đầu tư : Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên;
- Diện tích khu đất: 60.732 m²;
- Tổng vốn đầu tư : 1.466.208.000.000 đồng Việt Nam;
- Tổng số nhà ở : 683 căn, trong đó:
 - Biệt thự : 67 căn;
 - Chung cư : 616 căn.
- Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: đến hết năm 2028.

8. Mã định danh thửa đất: (Theo Công văn số 21366/VPĐK-KT ngày 22/7/2026 của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố)

Thông tin Giấy chứng nhận	Thông tin thửa đất	Thông tin mã định danh
DQ 128066	Thửa 599 tờ 37	w3gvmcvmwk454
DQ 128067	Thửa 600 tờ 37	w3gvmfn4ynnn

9. Mã số dự án : 7926116852401.

II. PHÁP LÝ CỦA DỰ ÁN

Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên cung cấp hồ sơ đính kèm theo Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026 gồm các văn bản (bản chính hoặc bản sao được chứng thực đúng với bản chính) như sau:

1. Thông tin pháp lý về hồ sơ thủ tục đầu tư của dự án

- Công văn số 5646/UBND-ĐTMT ngày 03/11/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chấp thuận đầu tư dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Cát Lái, Quận 2.

- Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 436/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

- Công văn số 5312/UBND-DA ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc điều chỉnh Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 0305090745 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên, đăng ký lần đầu ngày 10/07/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 24/02/2026.

- Công văn số 16841/STC-KTĐN ngày 24/6/2026 của Sở Tài chính có ý kiến về tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc diện phải đáp ứng các điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên.

2. Thông tin pháp lý về hồ sơ quy hoạch, thiết kế, xây dựng của Dự án

- Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 29/3/2010 của Ủy ban nhân dân Quận 2 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 dự án khu nhà ở diện tích 60.732m² phường Bình Trưng Đông - Cát Lái, Quận 2.

- Công văn số 1262/SGTVT-KT ngày 16/02/2022 của Sở Giao thông vận tải về việc có ý kiến về phương án kết nối giao thông công trình Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Quyết định số 3749/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Khu nhà ở diện tích 60.732m² phường Bình Trưng Đông - Cát Lái, thành phố Thủ Đức.

- Quyết định số 1064/QĐ-STNMT-CCBVMT ngày 25/10/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức” với quy mô

60.732 m², 683 căn hộ, tại phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên.

Hạng mục hạ tầng kỹ thuật

- Giấy phép thi công số 362/GP-SGTVT ngày 21/02/2023 của Sở Giao thông vận tải cấp cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên để thi công công trình Kết nối giao thông từ dự án Khu nhà ở Bình Trưng Đông vào đường Võ Chí Công, thành phố Thủ Đức.

- Công văn số 94/HĐXD-QLTK ngày 24/4/2023 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các hạng mục công trình Khu nhà ở thấp tầng (biệt thự) và hạ tầng kỹ thuật của Dự án Khu nhà ở tại phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 11/2023/QĐ-ĐN ngày 28/04/2023 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên phê duyệt dự án Khu nhà ở thấp tầng (biệt thự) và hạ tầng kỹ thuật của Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 297/TD-PCCC ngày 12/05/2023 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

- Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công số 16/2023/TB-ĐN ngày 12/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên cho hạng mục hạ tầng kỹ thuật dự án thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 17/2023/QĐ-ĐN ngày 12/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giấy phép xây dựng số 28/GPXD ngày 22/5/2023 của Sở Xây dựng cấp cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thông báo khởi công xây dựng hạng mục công trình số 19/2023/TB-ĐN ngày 20/10/2023 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên về việc khởi công xây dựng hạng mục hạ tầng kỹ thuật và 67 căn nhà ở thấp tầng (biệt thự) thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Công văn số 713/NT-PCCC ngày 18/12/2024 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Thông báo số 3052/TB-SXD-QLCLCT ngày 16/6/2025 của Sở Xây dựng về kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng, trong đó chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình hệ thống đường

giao thông nội bộ (đường A, đường B, đường số 1, đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 5).

Hạng mục Chung cư cao tầng

- Quyết định số 4183/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng về phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở diện tích 60.732m², phường Bình Trưng.

- Công văn số 2165/SXD-QLXDCT ngày 20/01/2026 của Sở Xây dựng về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức (nay là phường Bình Trưng), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 01/2026/QĐ-ĐN ngày 23/01/2026 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên về việc phê duyệt dự án đầu tư đối với hạng mục Chung cư cao tầng (lô B1 và lô B2N) thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Công văn số 137/TĐ-PCCC ngày 27/01/2026 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh về thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy hạng mục Chung cư cao tầng thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Công văn số 4151/SXD-QLXDCT ngày 02/02/2026 của Sở Xây dựng về Giấy phép xây dựng công trình chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Thông báo số 250051/TĐ.VSCC ngày 02/02/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kết Cấu Việt về kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công phần cọc đại trà công trình Chung cư cao tầng lô B1, B2N thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Quyết định số 1A/2026/QĐ-ĐN ngày 03/02/2026 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Cọc đại trà Chung cư cao tầng thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Thông báo số 02/2026/QĐ-ĐN ngày 03/02/2026 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên về khởi công xây dựng hạng mục công trình cọc đại trà Chung cư cao tầng thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thông báo số 260053/TĐ.VSCC ngày 20/3/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kết Cấu Việt về kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Quyết định số 03/2026/QĐ-ĐN ngày 30/3/2026 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công hạng mục

Chung cư cao tầng (Lô B1 và Lô B2N) thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức.

- Thông báo số 02/2026/TB-ĐN ngày 02/6/2026 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên về khởi công xây dựng hạng mục công trình chung cư cao tầng thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn thi công xây dựng số DNHR.APC.BBNT.NTGD-001 ngày 09/7/2026. Giai đoạn thi công xây dựng được nghiệm thu: hoàn thành giai đoạn thi công kết cấu móng, sàn hầm chung cư Lô B2N. Thành phần ký biên bản nghiệm thu: đại diện chủ đầu tư (Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên), đại diện tư vấn thiết kế (Công ty TNHH Tư vấn đầu tư & Xây dựng Quốc tế), đại diện tư vấn giám sát (Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn 2 - SCQC2) và đại diện nhà thầu thi công (Công ty Cổ phần Xây dựng An Phong).

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn thi công xây dựng số DNHR.APC.BBNT.NTGD-002 ngày 09/7/2026. Giai đoạn thi công xây dựng được nghiệm thu: hoàn thành giai đoạn thi công kết cấu móng, sàn hầm chung cư Lô B1. Thành phần ký biên bản nghiệm thu: đại diện chủ đầu tư (Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên), đại diện tư vấn thiết kế (Công ty TNHH Tư vấn đầu tư & Xây dựng Quốc tế), đại diện tư vấn giám sát (Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn 2 - SCQC2) và đại diện nhà thầu thi công (Công ty Cổ phần Xây dựng An Phong).

3. Thông tin về đất đai của dự án

- Quyết định số 4859/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thuận cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở kinh doanh tại phường Bình Trưng Đông, Quận 2.

- Quyết định số 2682/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt giá trị quyền sử dụng đất phần diện tích 60.732m² đất tại dự án Khu nhà ở kinh doanh tại phường Bình Trưng Đông, Quận 2 theo giá thị trường để Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh nhà Đoàn Nguyên thực hiện nghĩa vụ tài chính khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở.

- Thông báo số 7059/TB-CT ngày 01/7/2014 của Cục Thuế Thành phố về việc nộp tiền sử dụng đất.

- Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 20/01/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao đất bổ sung cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở kinh doanh tại phường Bình Trưng Đông, Quận 2.

- Thông báo số 096/TB-CCT ngày 26/06/2015 của Chi cục Thuế Quận 2 về việc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính về thu tiền sử dụng đất.

- Quyết định số 3683/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt giá đất đối với phần diện tích được giao đất bổ sung 585m² và giá đất bổ sung do thay đổi chỉ tiêu quy hoạch (nếu có) của Dự án khu

nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức để Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh nhà Đoàn Nguyên thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Thông báo số 27348/TB-CCTTHCM ngày 20/12/2023 của Cục thuế Thành phố về nộp tiền sử dụng đất.

- Thông báo số 204/TB-CCTTPĐ ngày 05/01/2024 của Chi cục Thuế thành phố Thủ Đức về việc xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước.

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DQ 128066 (Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: VP 2225; Thửa đất số: 599; Tờ bản đồ số: 37; Diện tích: 2618,0 m²; Loại đất: Đất ở tại đô thị (ODT); Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Địa chỉ: phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) được Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2024 cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên (Giấy phép kinh doanh: 0305090745; cấp ngày 10/7/2007 (cập nhật thay đổi lần thứ 29 ngày 31/10/2023) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp). Ngày 08/11/2024, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố cập nhật thể chấp bằng quyền sử dụng đất (diện tích đất ở 30.002 m² đã nộp tiền sử dụng đất) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội. Ngày 25/3/2025, Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật đã xóa đăng ký thế chấp. Ngày 30/12/2025, Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật đổi tên phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức thành phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh do sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đã đăng ký thế chấp. Ngày 07/7/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật đã xóa đăng ký thế chấp.

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DQ 128067 (Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: VP 2224; Thửa đất số: 600; Tờ bản đồ số: 37; Diện tích: 9994,0 m²; Loại đất: Đất ở tại đô thị (ODT); Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Địa chỉ: phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) được Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2024 cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên (Giấy phép kinh doanh: 0305090745, cấp ngày 10/7/2007 (cập nhật thay đổi lần thứ 29 ngày 31/10/2023) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp). Ngày 08/11/2024, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố cập nhật thể chấp bằng quyền sử dụng đất (diện tích đất ở 30.002 m² đã nộp tiền sử dụng đất) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội. Ngày 07/7/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố cập nhật đổi tên phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức thành phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh do sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đã xóa đăng ký thế chấp.

- Công văn số 15031/SNNMT-KTĐ ngày 10/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường liên quan đến nghĩa vụ tài chính bổ sung khi điều chỉnh quy hoạch tại dự án khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, diện tích 60.732 m² thuộc phường Bình Trưng; trong đó có ý kiến như sau: “Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận thấy việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết (**Gộp 02 lô chung cư**

B2 và B3 thành 01 lô chung cư ký hiệu B2N, bổ sung ranh xây dựng công trình ngầm (tối đa 02 tầng hầm) tại lô chung cư hỗn hợp B1 và B2N,...) được Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng chấp thuận tại Quyết định số 4183/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2025 không làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất, đồng thời không làm tăng hệ số sử dụng đất, do đó thuộc trường hợp không phải tính tiền sử dụng đất khi thay đổi quy hoạch chi tiết của dự án.

4. Thông tin về tình trạng thế chấp và bảo lãnh của Ngân hàng

- Tại Công văn số 21366/VPĐK-KT ngày 22/7/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp thông tin liên quan việc thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại dự án như sau:

“Liên quan đến thông tin thế chấp, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố chưa ghi nhận thông tin đăng ký thế chấp đối với các khu đất liên quan 616 căn hộ hình thành trong tương lai - công trình Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc dự án Khu nhà ở tại phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh).”

- Tại Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026, Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên cam kết nội dung:

“Không cầm cố, thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản hình thành trên đất đối với 616 căn hộ Chung cư (bao gồm quyền sử dụng thửa đất số 599, thửa đất số 600, tờ bản đồ số 37) thuộc Dự Án tại bất kỳ ngân hàng, cá nhân, tổ chức nào.”

- Thỏa thuận cấp bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai số 01/2026-ĐBL/NHCT106-DOAN NGUYEN ngày 24/4/2026 được ký giữa Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hà Nội (Bên bảo lãnh) và Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên (Bên được bảo lãnh) với nội dung như sau:

Bên Nhận Bảo Lãnh: các bên mua/thuê mua nhà ở/căn hộ hình thành trong tương lai thuộc Dự án theo Hợp Đồng Cơ Sở có quyền thụ hưởng bảo lãnh do Bên Bảo Lãnh phát hành trên cơ sở yêu cầu của Bên Được Bảo Lãnh.

Dự Án: Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức - cấu phần Chung cư cao tầng tại phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư Bảo Lãnh: là văn bản do Bên Bảo Lãnh phát hành để cam kết đối với Bên Nhận Bảo Lãnh về việc Bên Bảo Lãnh sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho Bên Được Bảo Lãnh trong trường hợp khi đến thời hạn giao, nhận nhà ở đã cam kết tại Hợp Đồng Cơ Sở nhưng Bên Được Bảo Lãnh không thực hiện Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh.

Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh là việc Bên Bảo Lãnh bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của Bên Được Bảo Lãnh đối với Bên Nhận Bảo Lãnh trong trường hợp Bên Được Bảo Lãnh không bàn giao nhà ở đúng thời hạn đã cam kết tại các Hợp Đồng Cơ Sở đã ký, bao gồm số tiền Bên Được Bảo Lãnh đã nhận ứng trước từ Bên Nhận Bảo Lãnh để thanh toán tiền mua nhà ở của Dự Án và các khoản tiền khác (nếu có) mà Bên Được Bảo Lãnh có nghĩa vụ phải trả cho Bên Nhận Bảo Lãnh theo thỏa thuận tại các Hợp Đồng Cơ Sở đã ký.

Tổng giá trị bảo lãnh: tổng số tiền tối đa sau quy đổi tại mọi thời điểm không vượt quá 2.350.000.000.000 Việt Nam Đồng.

- Văn bản cam kết về việc phát hành Thư bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai ngày 24/4/2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội; theo đó cam kết:

“1. VietinBank - CN TP Hà Nội sẽ phát hành thư bảo lãnh cho tất cả Bên mua/Bên thuê mua nhà ở/căn hộ hình thành trong tương lai thuộc Dự Án (sau đây gọi tắt là “**Bên Mua/Bên Thuê Mua**”) lựa chọn có bảo lãnh thuộc Dự án được VietinBank - CN TP Hà Nội chấp thuận bảo lãnh quy định tại Thỏa Thuận Cấp Bảo Lãnh (“**Thư Bảo Lãnh**”);;

2. Khi nhận được đầy đủ và hợp lệ hồ sơ yêu cầu thanh toán của Bên Mua/Bên Thuê Mua (bao gồm Thư Bảo Lãnh do VietinBank - CN TP Hà Nội phát hành) với hình thức và nội dung phù hợp với yêu cầu cụ thể của từng Thư Bảo Lãnh, VietinBank - CN TP Hà Nội cam kết không hủy ngang thanh toán cho Bên Mua/Bên Thuê Mua số tiền bảo lãnh tối đa tương ứng với số tiền theo từng Thư Bảo Lãnh, bao gồm:

(i) tổng số tiền Chủ Đầu Tư được phép nhận ứng trước của Bên Mua/Bên Thuê Mua theo quy định tại Điều 25 Luật Kinh doanh Bất động sản 2023 (tối đa không vượt quá 70% giá trị Hợp đồng mua bán/Hợp đồng thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai thuộc Dự Án được ký kết giữa Chủ Đầu Tư và Bên Mua/Bên Thuê Mua (“**Hợp Đồng Cơ Sở**”), không bao gồm kinh phí bảo trì/phí dự phòng (nếu có)); và

(ii) các khoản tiền khác mà Chủ Đầu Tư có nghĩa vụ phải hoàn lại cho Bên Mua/Bên Thuê Mua theo Hợp Đồng Cơ Sở;

nếu khi đến thời hạn bàn giao nhà đã cam kết nhưng Chủ Đầu Tư không bàn giao nhà ở cho Bên Mua/Bên Thuê Mua.”

5. Thông tin về các nội dung khác có liên quan

- Công văn số 2241/UBND-KTHTĐT ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng về việc xác nhận thông tin pháp lý liên quan hạng mục Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc dự án Khu nhà ở diện tích 60.732 m², phường Bình Trưng; theo đó xác nhận “Hiện nay, Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng chưa nhận được đơn, văn bản đề nghị liên quan đến thửa đất số 599, thửa đất số 600, tờ bản đồ số 37 và hạng mục Chung cư cao tầng (lô B1 và B2N) xây dựng trên đất thuộc Dự án Khu nhà ở nêu trên theo quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 14 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 như sau:

“b) Không thuộc trường hợp đang có tranh chấp về quyền sử dụng đất gắn với nhà ở, công trình xây dựng, tranh chấp về quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng đưa vào kinh doanh đang được cơ quan có thẩm quyền thông báo, thụ lý và giải quyết; trường hợp có tranh chấp thì đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết bằng bản án, quyết định, phán quyết đã có hiệu lực pháp luật;

c) Không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

d) Không thuộc trường hợp luật cấm giao dịch;

đ) Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị đình chỉ, tạm đình chỉ giao dịch theo quy định của pháp luật;”

- Công văn số 2867/UBND-KTHTĐT ngày 17/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn rà soát, cung cấp thông tin Công ty TNHH Đầu tư Kinh

doanh nhà Đoàn Nguyên, trong đó có ý kiến như sau: “Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn chưa nhận được văn bản nào của Tòa án, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh nhà Đoàn Nguyên.”

- Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026 của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên cam kết nội dung:

“- Chịu trách nhiệm về đảm bảo 616 căn hộ Chung cư thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Thủ Đức đã đáp ứng đủ điều kiện để được bán theo quy định tại Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023;

...

- 616 căn hộ Chung cư (bao gồm quyền sử dụng thửa đất số 599, thửa đất số 600, tờ bản đồ số 37) của Dự Án không thuộc trường hợp đang có tranh chấp, không thuộc trường hợp bị cấm hoặc đình chỉ giao dịch và cũng không thuộc trường hợp bị kê biên để đảm bảo thi hành án.”

III. THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC BÁN

Theo Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026 (đính kèm hồ sơ), Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên đề nghị Sở Xây dựng thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán đối với 616 căn hộ nhà ở thương mại hình thành trong tương lai - công trình Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phụ lục).

IV. ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI TẠI DỰ ÁN ĐÃ ĐÁP ỨNG ĐỂ ĐƯỢC BÁN

Căn cứ hồ sơ đề nghị của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên (đính kèm Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026) và quy định pháp luật về kinh doanh bất động sản (Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và Điều 8 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ), Sở Xây dựng thông báo 616 căn hộ nhà ở thương mại hình thành trong tương lai - công trình Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh do Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên làm chủ đầu tư đủ điều kiện của nhà ở hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh.

V. TRÁCH NHIỆM, YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH NHÀ ĐOÀN NGUYỄN

1. Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực về các thông tin liên quan dự án, chủ đầu tư, nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đã cung cấp cho Sở Xây dựng tại hồ sơ pháp lý đính kèm và nội dung đã cam kết của Công ty tại Văn bản số 15A/2026/CV-ĐN ngày 10/7/2026.

2. Chịu trách nhiệm về bảo đảm nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đã đáp ứng đủ điều kiện để bán theo quy định tại Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

3. Ký hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai tuân thủ quy định và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất

động sản. Hợp đồng mua bán nhà ở thực hiện theo quy định tại Điều 44, 45, 46 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và theo Hợp đồng mẫu được quy định tại Điều 12 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ và quy định khác có liên quan.

4. Cung cấp công khai thông tin về tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng nhà ở cho bên mua theo hợp đồng mua bán đã ký kết. Cung cấp đầy đủ, trung thực hồ sơ, thông tin về bất động sản đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 cho sàn giao dịch bất động sản trong trường hợp lựa chọn phân phối sản phẩm thông qua sàn giao dịch bất động sản.

5. Chỉ được thu tiền đặt cọc không quá 5% giá bán nhà ở từ bên đặt cọc để mua khi nhà ở đã có đủ các điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của Luật kinh doanh bất động sản năm 2023. Không ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác ký hợp đồng đặt cọc, hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai. Sử dụng tiền đã thu từ bên mua để đầu tư xây dựng dự án đúng mục đích sử dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết; tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

6. Việc thanh toán trong mua bán nhà ở hình thành trong tương lai được thực hiện nhiều lần, lần đầu không quá 30% giá trị hợp đồng bao gồm cả tiền đặt cọc, những lần tiếp theo phải phù hợp với tiến độ xây dựng nhưng tổng số không quá 70% giá trị hợp đồng khi chưa bàn giao nhà ở cho bên mua, đảm bảo theo quy định tại Điều 25 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; phải sử dụng tiền ứng trước của khách hàng theo đúng mục đích đã cam kết. Nếu bên mua chưa được cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì chủ đầu tư không được thu quá 95% giá trị hợp đồng; giá trị còn lại của hợp đồng được thanh toán khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai cho bên mua.

7. Liên hệ Sở Xây dựng để được cấp mã định danh điện tử 616 căn hộ nhà ở thương mại - công trình Chung cư cao tầng tại lô B1 và B2N thuộc Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

VI. ĐỀ NGHỊ CỦA SỞ XÂY DỰNG

1. Trước khi đưa bất động sản, dự án bất động sản vào kinh doanh, Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên phải công khai đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin dự án theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và Điều 4 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ. Thực hiện chế độ báo cáo thông tin, dữ liệu về bất động sản trước khi đưa vào kinh doanh và thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản theo quy định tại khoản 4 Điều 15 và khoản 1, 2, 3 Điều 17 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ. Đồng thời cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu để thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

2. Trường hợp sau khi Sở Xây dựng có văn bản thông báo về nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đủ điều kiện được bán nhưng Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên không bán mà thực hiện thế chấp hoặc đăng ký thêm biện pháp bảo đảm khác (như thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hình thức thế chấp/đăng ký biện pháp bảo đảm khác) thì việc bán nhà ở này sau khi thế chấp/đăng ký biện pháp bảo đảm khác chỉ được thực hiện khi có đủ điều kiện và có Văn bản thông báo lại của Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023.

3. Trước khi bán nhà ở hình thành trong tương lai, Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên phải ký kết thỏa thuận cấp bảo lãnh với Ngân hàng thương mại trong nước/Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (Bên bảo lãnh) về việc Bên bảo lãnh sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên (Bên được bảo lãnh) đối với bên mua nhà ở (Bên nhận bảo lãnh) khi Công ty không bàn giao nhà ở theo cam kết trong hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Căn cứ thỏa thuận cấp bảo lãnh đã ký, Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên có trách nhiệm làm việc với Bên bảo lãnh để có được văn bản cam kết của Bên bảo lãnh khẳng định sẽ phát hành thư bảo lãnh cho tất cả bên mua nhà ở thuộc dự án được chấp thuận cấp bảo lãnh của chủ đầu tư. Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên có trách nhiệm gửi bản sao văn bản cam kết này cho bên mua khi ký kết hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai. Trường hợp bên mua nhà ở từ chối việc bảo lãnh cho nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với mình thì phải được thỏa thuận bằng văn bản tại thời điểm ký kết hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên có trách nhiệm gửi hợp đồng mua nhà ở hình thành trong tương lai cho Bên bảo lãnh để đề nghị Bên bảo lãnh phát hành thư bảo lãnh về việc Bên bảo lãnh sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho Công ty đối với bên mua nhà ở khi Công ty không bàn giao nhà ở theo cam kết trong Hợp đồng cho bên mua theo quy định tại Điều 26 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và quy định pháp luật về bảo lãnh ngân hàng.

4. Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Công văn số 2864/UBND-ĐT ngày 09/4/2026 công bố danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn nằm trong khu vực mà tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép sở hữu nhà ở (*theo Phụ lục đính kèm có dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông, Thành phố Hồ Chí Minh*).

Đề nghị Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên thực hiện việc bán nhà ở trong dự án cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo đúng quy định pháp luật về nhà ở, đất đai và kinh doanh bất động sản.

5. Triển khai thực hiện dự án theo mục tiêu đầu tư, nội dung dự án, tiến độ và các nội dung khác được quy định tại các văn bản pháp lý của dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Thực hiện đầy đủ yêu cầu đối với dự án bất động sản và trách nhiệm của chủ đầu tư dự án bất động sản, trách nhiệm của bên bán nhà ở theo quy định tại Điều 11, 17, 19 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, theo pháp luật về nhà ở, đất đai, đầu tư, quy hoạch, xây dựng và các quy định pháp luật khác kèm quy định hướng dẫn thực hiện có liên quan.

Sở Xây dựng thông báo đến Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh nhà Đoàn Nguyên được biết và tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận: *luu*

- Như trên;
 - VP đăng ký đất đai Thành phố (để biết);
 - UBND phường Bình Trưng (để phối hợp và kiểm tra);
 - NH Nhà nước Khu vực 2 (để biết);
 - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hà Nội (để biết);
 - Ban Giám đốc Sở: GDS, PGĐ Khiết (để báo cáo);
 - Phòng KTCN (để kiểm tra);
 - Tổ CNTT-VPS (đăng Website);
 - Lưu: VT, PTĐT. *(05)*
- KO\2026\HDV(17)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Thanh Khiết

PHỤ LỤC
DANH SÁCH 616 CĂN HỘ NHÀ Ở THƯƠNG MẠI HÌNH THÀNH
TRONG TƯƠNG LAI - CÔNG TRÌNH CHUNG CƯ CAO TẦNG TẠI LÔ B1 VÀ
B2N THUỘC DỰ ÁN KHU NHÀ Ở PHƯỜNG BÌNH TRUNG ĐÔNG,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN
(Đính kèm Công văn số 26381/SXD-PTĐT ngày 23.../.../2026 của Sở Xây dựng)

Stt	Loại nhà	Khối tháp	Tầng	Mã căn hộ (theo bản vẽ đã được thẩm định tại Công văn số 2165/SXD-QLXDCT ngày 20/01/2026 của Sở Xây dựng)
1	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.01
2	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.02
3	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.03
4	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.04
5	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.05
6	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.06
7	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.07
8	Nhà ở thương mại	B1	02	B1.02.08
9	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.01
10	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.02
11	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.03
12	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.04
13	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.05
14	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.06
15	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.07
16	Nhà ở thương mại	B1	03	B1.03.08
17	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.01
18	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.02
19	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.03
20	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.04
21	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.05
22	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.06
23	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.07
24	Nhà ở thương mại	B1	04	B1.04.08
25	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.01
26	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.02
27	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.03
28	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.04
29	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.05
30	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.06
31	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.07
32	Nhà ở thương mại	B1	05	B1.05.08
33	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.01
34	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.02
35	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.03
36	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.04

37	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.05
38	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.06
39	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.07
40	Nhà ở thương mại	B1	06	B1.06.08
41	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.01
42	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.02
43	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.03
44	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.04
45	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.05
46	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.06
47	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.07
48	Nhà ở thương mại	B1	07	B1.07.08
49	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.01
50	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.02
51	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.03
52	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.04
53	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.05
54	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.06
55	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.07
56	Nhà ở thương mại	B1	08	B1.08.08
57	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.01
58	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.02
59	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.03
60	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.04
61	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.05
62	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.06
63	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.07
64	Nhà ở thương mại	B1	09	B1.09.08
65	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.01
66	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.02
67	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.03
68	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.04
69	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.05
70	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.06
71	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.07
72	Nhà ở thương mại	B1	10	B1.10.08
73	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.01
74	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.02
75	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.03
76	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.04
77	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.05
78	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.06
79	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.07
80	Nhà ở thương mại	B1	11	B1.11.08
81	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.01
82	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.02
83	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.03
84	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.04
85	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.05

86	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.06
87	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.07
88	Nhà ở thương mại	B1	12	B1.12.08
89	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.01
90	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.02
91	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.03
92	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.04
93	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.05
94	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.06
95	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.07
96	Nhà ở thương mại	B1	13	B1.13.08
97	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.01
98	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.02
99	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.03
100	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.04
101	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.05
102	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.06
103	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.07
104	Nhà ở thương mại	B1	14	B1.14.08
105	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.01
106	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.02
107	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.03
108	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.04
109	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.05
110	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.06
111	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.07
112	Nhà ở thương mại	B1	15	B1.15.08
113	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.01
114	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.02
115	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.03
116	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.04
117	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.05
118	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.06
119	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.07
120	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.08
121	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.09
122	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.10
123	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.11
124	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.12
125	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.13
126	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.14
127	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.15
128	Nhà ở thương mại	B2	02	B2.02.16
129	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.01
130	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.02
131	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.03
132	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.04
133	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.05
134	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.06



Handwritten signature in blue ink.

135	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.07
136	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.08
137	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.09
138	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.10
139	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.11
140	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.12
141	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.13
142	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.14
143	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.15
144	Nhà ở thương mại	B2	03	B2.03.16
145	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.01
146	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.02
147	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.03
148	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.04
149	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.05
150	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.06
151	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.07
152	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.08
153	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.09
154	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.10
155	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.11
156	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.12
157	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.13
158	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.14
159	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.15
160	Nhà ở thương mại	B2	04	B2.04.16
161	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.01
162	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.02
163	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.03
164	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.04
165	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.05
166	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.06
167	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.07
168	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.08
169	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.09
170	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.10
171	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.11
172	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.12
173	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.13
174	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.14
175	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.15
176	Nhà ở thương mại	B2	05	B2.05.16
177	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.01
178	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.02
179	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.03
180	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.04
181	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.05
182	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.06
183	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.07

184	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.08
185	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.09
186	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.10
187	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.11
188	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.12
189	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.13
190	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.14
191	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.15
192	Nhà ở thương mại	B2	06	B2.06.16
193	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.01
194	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.02
195	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.03
196	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.04
197	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.05
198	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.06
199	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.07
200	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.08
201	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.09
202	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.10
203	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.11
204	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.12
205	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.13
206	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.14
207	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.15
208	Nhà ở thương mại	B2	07	B2.07.16
209	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.01
210	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.02
211	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.03
212	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.04
213	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.05
214	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.06
215	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.07
216	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.08
217	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.09
218	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.10
219	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.11
220	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.12
221	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.13
222	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.14
223	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.15
224	Nhà ở thương mại	B2	08	B2.08.16
225	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.01
226	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.02
227	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.03
228	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.04
229	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.05
230	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.06
231	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.07
232	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.08

AM
A.1.1.1

Đan By

233	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.09
234	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.10
235	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.11
236	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.12
237	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.13
238	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.14
239	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.15
240	Nhà ở thương mại	B2	09	B2.09.16
241	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.01
242	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.02
243	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.03
244	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.04
245	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.05
246	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.06
247	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.07
248	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.08
249	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.09
250	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.10
251	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.11
252	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.12
253	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.13
254	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.14
255	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.15
256	Nhà ở thương mại	B2	10	B2.10.16
257	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.01
258	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.02
259	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.03
260	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.04
261	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.05
262	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.06
263	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.07
264	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.08
265	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.09
266	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.10
267	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.11
268	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.12
269	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.13
270	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.14
271	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.15
272	Nhà ở thương mại	B2	11	B2.11.16
273	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.01
274	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.02
275	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.03
276	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.04
277	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.05
278	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.06
279	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.07
280	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.08
281	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.09

282	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.10
283	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.11
284	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.12
285	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.13
286	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.14
287	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.15
288	Nhà ở thương mại	B2	12	B2.12.16
289	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.01
290	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.02
291	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.03
292	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.04
293	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.05
294	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.06
295	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.07
296	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.08
297	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.09
298	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.10
299	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.11
300	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.12
301	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.13
302	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.14
303	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.15
304	Nhà ở thương mại	B2	13	B2.13.16
305	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.01
306	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.02
307	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.03
308	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.04
309	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.05
310	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.06
311	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.07
312	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.08
313	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.09
314	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.10
315	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.11
316	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.12
317	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.13
318	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.14
319	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.15
320	Nhà ở thương mại	B2	14	B2.14.16
321	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.01
322	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.02
323	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.03
324	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.04
325	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.05
326	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.06
327	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.07
328	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.08
329	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.09
330	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.10



Blue signature

331	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.11
332	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.12
333	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.13
334	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.14
335	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.15
336	Nhà ở thương mại	B2	15	B2.15.16
337	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.01
338	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.02
339	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.03
340	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.04
341	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.05
342	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.06
343	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.07
344	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.08
345	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.09
346	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.10
347	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.11
348	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.12
349	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.13
350	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.14
351	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.15
352	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.16
353	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.17
354	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.18
355	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.19
356	Nhà ở thương mại	B3	02	B3.02.20
357	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.01
358	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.02
359	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.03
360	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.04
361	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.05
362	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.06
363	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.07
364	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.08
365	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.09
366	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.10
367	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.11
368	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.12
369	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.13
370	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.14
371	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.15
372	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.16
373	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.17
374	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.18
375	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.19
376	Nhà ở thương mại	B3	03	B3.03.20
377	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.01
378	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.02
379	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.03



380	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.04
381	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.05
382	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.06
383	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.07
384	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.08
385	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.09
386	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.10
387	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.11
388	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.12
389	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.13
390	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.14
391	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.15
392	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.16
393	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.17
394	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.18
395	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.19
396	Nhà ở thương mại	B3	04	B3.04.20
397	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.01
398	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.02
399	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.03
400	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.04
401	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.05
402	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.06
403	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.07
404	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.08
405	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.09
406	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.10
407	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.11
408	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.12
409	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.13
410	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.14
411	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.15
412	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.16
413	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.17
414	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.18
415	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.19
416	Nhà ở thương mại	B3	05	B3.05.20
417	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.01
418	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.02
419	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.03
420	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.04
421	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.05
422	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.06
423	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.07
424	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.08
425	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.09
426	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.10
427	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.11
428	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.12

L.H.C
 SỞ
 Y DƯ
 HỒ HỒ



429	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.13
430	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.14
431	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.15
432	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.16
433	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.17
434	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.18
435	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.19
436	Nhà ở thương mại	B3	06	B3.06.20
437	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.01
438	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.02
439	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.03
440	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.04
441	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.05
442	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.06
443	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.07
444	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.08
445	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.09
446	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.10
447	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.11
448	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.12
449	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.13
450	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.14
451	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.15
452	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.16
453	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.17
454	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.18
455	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.19
456	Nhà ở thương mại	B3	07	B3.07.20
457	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.01
458	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.02
459	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.03
460	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.04
461	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.05
462	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.06
463	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.07
464	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.08
465	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.09
466	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.10
467	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.11
468	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.12
469	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.13
470	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.14
471	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.15
472	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.16
473	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.17
474	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.18
475	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.19
476	Nhà ở thương mại	B3	08	B3.08.20
477	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.01

478	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.02
479	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.03
480	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.04
481	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.05
482	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.06
483	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.07
484	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.08
485	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.09
486	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.10
487	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.11
488	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.12
489	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.13
490	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.14
491	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.15
492	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.16
493	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.17
494	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.18
495	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.19
496	Nhà ở thương mại	B3	09	B3.09.20
497	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.01
498	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.02
499	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.03
500	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.04
501	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.05
502	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.06
503	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.07
504	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.08
505	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.09
506	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.10
507	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.11
508	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.12
509	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.13
510	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.14
511	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.15
512	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.16
513	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.17
514	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.18
515	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.19
516	Nhà ở thương mại	B3	10	B3.10.20
517	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.01
518	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.02
519	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.03
520	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.04
521	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.05
522	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.06
523	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.07
524	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.08
525	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.09
526	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.10



Handwritten signature in blue ink.

527	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.11
528	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.12
529	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.13
530	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.14
531	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.15
532	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.16
533	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.17
534	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.18
535	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.19
536	Nhà ở thương mại	B3	11	B3.11.20
537	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.01
538	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.02
539	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.03
540	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.04
541	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.05
542	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.06
543	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.07
544	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.08
545	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.09
546	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.10
547	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.11
548	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.12
549	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.13
550	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.14
551	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.15
552	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.16
553	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.17
554	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.18
555	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.19
556	Nhà ở thương mại	B3	12	B3.12.20
557	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.01
558	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.02
559	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.03
560	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.04
561	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.05
562	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.06
563	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.07
564	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.08
565	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.09
566	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.10
567	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.11
568	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.12
569	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.13
570	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.14
571	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.15
572	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.16
573	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.17
574	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.18
575	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.19

576	Nhà ở thương mại	B3	13	B3.13.20
577	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.01
578	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.02
579	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.03
580	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.04
581	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.05
582	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.06
583	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.07
584	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.08
585	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.09
586	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.10
587	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.11
588	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.12
589	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.13
590	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.14
591	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.15
592	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.16
593	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.17
594	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.18
595	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.19
596	Nhà ở thương mại	B3	14	B3.14.20
597	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.01
598	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.02
599	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.03
600	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.04
601	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.05
602	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.06
603	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.07
604	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.08
605	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.09
606	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.10
607	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.11
608	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.12
609	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.13
610	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.14
611	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.15
612	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.16
613	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.17
614	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.18
615	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.19
616	Nhà ở thương mại	B3	15	B3.15.20